

Bản án số: 03/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 13/01/2023

“V/v tranh chấp ly hôn và vay chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Bà: Cao Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2022/TLST - HNGĐ ngày 17/8/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/12/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Tr Th Th H, sinh năm 1993 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn M Đ, xã H Th, huyện L Th, tỉnh Quảng Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Đ S H, sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: Thôn T T, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ngân hàng C huyện M H, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ng T Th – Phó giám đốc (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/10/2022 của nguyên đơn Tr Th H trình bày giữa chị và anh Đ S H đã đăng ký kết hôn ngày 25/01/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H Th, huyện L Th, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Con chung của vợ chồng: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Khoản vay chung: tại đơn khởi kiện chị H không kê khai về khoản vay chung, nhưng tại đơn trình bày ngày 20/12/2022 chị khai chị và anh H vay tại Ngân hàng C huyện M H số tiền 50 triệu đồng đã lâu không nộp lãi. Nếu ly hôn chị H thừa nhận có khoản vay chung tại Ngân hàng C huyện M H và chị đề nghị chia mỗi người một nửa số tiền đã vay để trả cho Ngân hàng.

Ý kiến của đại diện ngân hàng C huyện M H: Hộ gia đình chị H và anh H vay vốn tại ngân hàng, hiện tại dư nợ gốc là 50.000.000 đồng, lãi là 16.760.000 đồng tính đến ngày 13/01/2023. Chị H và anh H ly hôn, ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị H và anh H có trách nhiệm trả nợ vay cho ngân hàng đảm bảo việc thu hồi vốn cho Nhà nước.

Ngày 28/12/2022, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị H và anh H. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét để quyết định nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh H nhiều lần nhưng anh H không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được anh H có hộ khẩu thường trú tại xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình, hiện tại anh H có mặt tại địa phương nhưng cố tình dấu địa chỉ không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh

H vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị H. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr Th Th H và anh Đ S H đã đăng ký kết hôn ngày 25/01/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H Th, huyện L Th, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy nguyện vọng của chị H xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Tr Th Th H được ly hôn anh Đ S H.

[3] Về con chung: Không có nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

[5] Khoản vay chung: Ý kiến của đại diện ngân hàng C huyện M H: Hộ gia đình chị H và anh H vay vốn tại ngân hàng, hiện tại dư nợ gốc là 50.000.000 đồng, lãi là 16.760.000 đồng. Chị H và anh H ly hôn, ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị H và anh H có trách nhiệm trả nợ vay cho ngân hàng đảm bảo việc thu hồi vốn cho Nhà nước, phía chị H là người đứng tên vay và anh H là người thừa kế nên Hội đồng xét xử công nhận đây là khoản vay chung của chị H và anh H buộc chị H và anh H mỗi người chịu trách nhiệm trả một nửa khoản vay cả gốc và lãi cho Ngân hàng. Cụ thể chị H chịu trách nhiệm trả số tiền cả gốc và lãi là 33.380.000 đồng, anh H chịu trách nhiệm trả cả gốc và lãi số tiền là 33.380.000 đồng để ngân hàng thu hồi vốn cho Nhà nước tại khế ước 6600000709430560 ngày 24/02/2017.

[6] Án phí: Chị Tr Th Th H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000687 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 27, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tr Th Th H được ly hôn anh Đ S H.

2. Về khoản vay chung:

Buộc chị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng C huyện M H, tỉnh Quảng Bình số tiền cả gốc và lãi phát sinh là 33.380.000đ (Ba mươi ba triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) tại khế ước 6600000709430560 ngày 24/02/2017.

Buộc anh H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng C huyện M H số tiền cả gốc và lãi phát sinh là 33.380.000đ (Ba mươi ba triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) tại khế ước 6600000709430560 ngày 24/02/2017.

3. Về án phí: Chị Tr Th H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000687 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp bên phải thi hành án do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán quy định tại Khoản 2 Điều 357 bộ luật Dân sự mà không có thỏa thuận lãi suất thì thực theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự được xác định mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quá hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự để trả cho bên được thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã H Th;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Trương Ngọc Nhân

2. Lê Minh Toàn

